

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2022/HS-ST

Ngày: 05-7-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tăng Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Đăng Vạn
2. Ông Hoàng Xuân Hồng

**- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:** Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:**

- + Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Tố Hồng - Kiểm sát viên.
- + Tại điểm cầu thành phần: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 198/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

**Huỳnh A**, sinh năm: 1988 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12; con ông Huỳnh B, sinh năm: 1955 và bà Phan Thị LB, sinh năm: 1956 (đã chết); gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 2; vợ bị cáo tên Dương Kiều D, sinh năm: 1987; có 05 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 16/7/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 115/2009/HSST; Ngày 08/7/2014, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 233/2014/HSST; Ngày 24/8/2015, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động bảo trợ xã hội Phú Văn, thời hạn

22 tháng, chấp hành xong quyết định vào ngày 14/4/2017; Ngày 07/4/2018 bị Công an phường 26, quận Bình Thạnh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2022.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị Kim V, sinh ngày 23/3/2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Minh H, sinh năm: 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Anh Trần Hữu T, sinh năm: 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã Phước hậu, huyện Cần Giuộc, Long An

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/02/2022, Huỳnh A đón xe buýt số 8 từ chợ Thủ Đức về phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến trước địa chỉ nhà số 218 đường Kha Vạn Cân, Khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện chị Phạm Thị Kim V chuẩn bị xuống xe buýt, trên vai phải của Vân đeo một túi xách, ở ngăn nhỏ ngoài có 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen loại Remo 6Z 5G lộ ra ngoài nên Huỳnh A nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại. Huỳnh A bước xuống theo chị Vân và dùng hai tay lấy chiếc điện thoại di động Oppo và bỏ trong quần lót phía trước bụng.

Lúc này, chị Vân tri hô “cướp, cướp, cướp” thì Huỳnh A đứng lại cho kiểm tra người. Trong lúc xét người thì Huỳnh A thấy có anh Trần Hữu T và anh Nguyễn Minh H là tài xế xe ôm công nghệ đi đến nên Ân lo sợ rồi bỏ chạy. Khi đến trước địa chỉ nhà số 03, Đường 19, Khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức thì Huỳnh A bị anh T và Anh H bắt giữ cùng vật chứng và giao cho Công an phường Hiệp Bình Chánh lập hồ sơ xử lý. Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh A đã khai nhận hành vi phạm tội như trên (bút lục 39 - 46).

Kết luận định giá số 84-KV3/KLĐG -HĐĐGTS ngày 02/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen, loại Remo 6Z 5G, bản 128GB có giá trị là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) (bút lục số 30).

Vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu xanh đen loại Remo 6Z 5G bản 128Gb. Cơ quan Điều tra đã tiến hành trả lại điện thoại cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị Kim V.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Kim V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm (bút lục 38).

Cáo trạng số 208/CT-VKSTPTĐ ngày 06/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét, quá trình tố tụng, bị cáo Huỳnh A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo đều thống nhất với nhau trong các Bản tự khai, Bản tường trình; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/02/2022; Biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm ngày 24/02/2022 của Công an phường Hiệp Bình Chánh, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/02/2022 của Công an phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 24/02/2022; Kết luận định giá tài sản số **84-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 02/3/2022** của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức; Phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/02/2022, tại trước địa chỉ nhà số 218 đường Kha Vạn Cân, Khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh A đã lợi dụng sự sơ hở của chị Phạm Thị Kim V nên đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) điện thoại di động Oppo màu xanh đen loại Remo 6Z 5G trị giá 7.000.000 đồng của chị Vân. Hành vi trên của bị cáo

Huỳnh A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái và bị pháp luật trừng trị nhưng do tham lam và coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp, cố ý lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đen loại Remo 6Z 5G trị giá 7.000.000 đồng của chủ sở hữu. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Ân hoàn toàn có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học sửa sai, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo Huỳnh A thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa chung trước tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu ngày càng gia tăng hiện nay. Tuy nhiên cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội khai báo đầy đủ và có thái độ ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu xanh đen loại Remo 6Z 5G bản 128Gb, Cơ quan Điều tra đã tiến hành trả lại điện thoại cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị Kim V là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét thêm;

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị Kim V nhận lại tài sản theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu và không có yêu cầu bồi thường nào khác nên Hội đồng xét xử không cần xem xét thêm về bồi thường.

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2.** Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh A 01 (một) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2022;

**3.** Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Huỳnh A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

**4.** Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tăng Thị Nguyệt**



Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Tăng Thị Nguyệt**